

Số: **374** /QĐ-TCT

Hà Nội, ngày **5** tháng **4** năm **2012**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bảng thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu ngành Thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2001/PL-UBTVQH ngày 04/4/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bảo vệ an toàn và sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 111/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Lưu trữ Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức;

Căn cứ công văn số 504/VTLTNN-VNTW ngày 08/7/2011 của Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước về việc thoả thuận ban hành Bảng Thời hạn bảo quản tài liệu ngành Thuế;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng Thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu ngành Thuế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1138TCT/QĐ-HC ngày 04/8/2003 của Tổng cục Thuế ban hành Bảng Thời hạn bảo quản hồ sơ tài liệu ngành Thuế. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế, các Vụ và đơn vị trực thuộc cơ quan Tổng cục Thuế, Cục Trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Sm*

Nơi nhận: *Đ*

- Như Điều 2;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước (để báo cáo);
- Văn phòng Bộ (để báo cáo);
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố;
- Đại diện VP Tổng cục Thuế tại TP.HCM;
- Lưu: VT, VP (HC).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Văn Phú

**BẢNG THỜI HẠN BẢO QUẢN
HỒ SƠ TÀI LIỆU NGÀNH THUẾ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 374/QĐ-TCT
ngày 5 tháng 4 năm 2012 của Tổng cục Thuế)

STT	Nội dung hồ sơ, tài liệu	Thời hạn bảo quản
	I. Tài liệu tổng hợp	
1	Tập văn bản gửi chung đến các cơ quan - Chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước (hồ sơ nguyên tắc) - Gửi đề biết (đổi tên cơ quan, đổi trụ sở, đổi dấu, thông báo chữ ký...)	Theo hiệu lực VB 5 năm
2	Hồ sơ xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định những vấn đề chung của ngành Thuế	Vĩnh viễn
3	Hồ sơ Hội nghị tổng kết nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn hoặc các sự kiện quan trọng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc.	Vĩnh viễn
4	Hồ sơ xây dựng, ban hành chế độ/quy định/hướng dẫn những vấn đề chung của ngành Thuế	Vĩnh viễn
5	Hồ sơ Hội nghị tổng kết công tác hàng năm của ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn
6	Hồ sơ Hội nghị sơ kết tháng, quý, 6 tháng của ngành Thuế, cơ quan Thuế	5 năm
7	Kế hoạch, báo cáo công tác của cơ quan chủ quản cấp trên dài hạn, hàng năm	10 năm
8	Kế hoạch, báo cáo công tác định kỳ dài hạn, hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
9	Kế hoạch, báo cáo công tác hàng năm của các đơn vị chức năng	10 năm
10	Tài liệu về hoạt động của lãnh đạo ngành Thuế (báo cáo, bản thuyết trình, giải trình, trả lời chất vấn tại Quốc hội, bài phát biểu tại các sự kiện lớn...)	Vĩnh viễn
11	Kế hoạch, báo cáo công tác quý, 6 tháng, 9 tháng của cơ quan chủ quản cấp trên	5 năm
12	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
13	Kế hoạch, báo cáo công tác quý, 6 tháng, 9 tháng của các đơn vị chức năng	5 năm

14	Kế hoạch, báo cáo tháng, tuần của cơ quan cấp trên	5 năm
15	Kế hoạch, báo cáo tháng, tuần của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	10 năm
16	Kế hoạch, báo cáo tháng, tuần của các đơn vị chức năng	5 năm
17	Hồ sơ tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước	Vĩnh viễn
18	Hồ sơ tổ chức thực hiện chế độ/quy định/hướng dẫn những vấn đề chung của ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn
19	Hồ sơ ứng dụng ISO của ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn
20	Báo cáo của Ban Chỉ đạo 127 về chống buôn lậu, hàng giả và gian lận Thuế	Vĩnh viễn
21	Tập thông báo ý kiến, kết luận cuộc họp	10 năm
22	Sổ ghi biên bản các cuộc họp của lãnh đạo Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế và các cuộc họp giao ban Tổng cục, Cục thuế, Chi cục Thuế, thư ký lãnh đạo	10 năm
23	Lịch công tác tuần, báo cáo tuần, giấy mời họp, thiệp chúc tết	1 năm
24	Tập công văn trao đổi về những vấn đề chung	10 năm
	II. Tài liệu quy hoạch, kế hoạch, thống kê	
25	Kế hoạch, báo cáo công tác quy hoạch, kế hoạch, thống kê dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
26	Kế hoạch, báo cáo công tác quy hoạch, kế hoạch, thống kê 6 tháng, 9 tháng của ngành Thuế	20 năm
27	Kế hoạch, báo cáo công tác quy hoạch, kế hoạch, thống kê quý, tháng của ngành Thuế	5 năm
	II.1. Tài liệu quy hoạch	
28	Tập văn bản về quy hoạch gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
29	Hồ sơ xây dựng quy hoạch phát triển ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn
30	Hồ sơ xây dựng đề án, dự án, chương trình mục tiêu ngành Thuế, cơ quan Thuế (đã được duyệt)	Vĩnh viễn
31	Hồ sơ quản lý, tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình mục tiêu của ngành Thuế	Vĩnh viễn
32	Hồ sơ thẩm định đề án chiến lược, đề án quy hoạch phát triển, đề án, dự án, chương trình mục tiêu của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành Thuế, cơ quan Thuế (phê duyệt)	Vĩnh viễn
33	Báo cáo tổng kết đánh giá thực hiện các đề án chiến lược, đề án quy hoạch phát triển, đề án, dự án, chương trình mục tiêu của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn

34	Báo cáo sơ kết đánh giá thực hiện các đề án chiến lược, đề án quy hoạch phát triển, đề án, dự án, chương trình mục tiêu của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của ngành Thuế, cơ quan Thuế	10 năm
35	Công văn trao đổi về công tác quy hoạch	10 năm
	II.2. Tài liệu kế hoạch	
36	Tập văn bản về kế hoạch gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
37	Chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
38	Hồ sơ xây dựng dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
39	Hồ sơ tổ chức thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
40	Hồ sơ xây dựng kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
41	Hồ sơ xây dựng kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch 6 tháng, 9 tháng của ngành Thuế, cơ quan Thuế	20 năm
42	Hồ sơ xây dựng kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch quý, tháng của ngành Thuế, cơ quan Thuế	5 năm
43	Kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch dài hạn, hàng năm của các đơn vị trực thuộc ngành Thuế	Vĩnh viễn
44	Kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch 6 tháng, 9 tháng của các đơn vị trực thuộc ngành Thuế	20 năm
45	Kế hoạch và báo cáo thực hiện kế hoạch quý, tháng của các đơn vị trực thuộc ngành Thuế	5 năm
46	Hồ sơ chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch	20 năm
47	Kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch hàng năm của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý về kế hoạch	Vĩnh viễn
48	Kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch quý, 6 tháng, 9 tháng của các đối tượng thuộc phạm vi quản lý về kế hoạch	5 năm
49	Văn bản chỉ đạo về thu ngân sách nhà nước, chương trình, kế hoạch, báo cáo tổ chức thực hiện năm	Vĩnh viễn
50	Tài liệu hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị thực hiện phân tích, đánh giá, triển khai thực hiện dự toán thu thuế, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt	Vĩnh viễn
51	Xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác tổng hợp nghiệp vụ - dự toán	Vĩnh viễn
52	Chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước hàng năm (chính thức, bổ sung, điều chỉnh) và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch thu ngân sách Nhà nước của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn

53	Công văn trao đổi về công tác kế hoạch	10 năm
	II.3 Tài liệu về Thống kê	
54	Tập văn bản về thống kê gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
55	Văn bản quy định về các biểu mẫu thống kê, báo cáo của Tổng cục Thuế, ngành Thuế	Vĩnh viễn
56	Hồ sơ xây dựng, ban hành các văn bản chế độ/ quy định, hướng dẫn về thống kê của ngành Thuế	Vĩnh viễn
57	Báo cáo thống kê tổng hợp, thống kê chuyên đề dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
58	Báo cáo thống kê tổng hợp, thống kê chuyên đề quý, 6 tháng, 9 tháng của ngành Thuế	20 năm
	III. Tài liệu về Tổ chức, cán bộ - Lao động tiền lương	
59	Tập văn bản về công tác tổ chức, cán bộ gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
60	Tập văn bản về lao động tiền lương gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
61	Hồ sơ xây dựng, ban hành Điều lệ tổ chức, Quy chế làm việc, chế độ/quy định hướng dẫn về tổ chức, cán bộ trong ngành Thuế	Vĩnh viễn
62	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp gửi Tổng cục Thuế và Tổng cục Thuế ban hành về công tác tổ chức cán bộ - lao động tiền lương trong ngành Thuế	Vĩnh viễn
63	Kế hoạch và báo cáo về tổ chức cán bộ - lao động tiền lương hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
64	Kế hoạch và báo cáo về tổ chức cán bộ - lao động tiền lương 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
65	Kế hoạch và báo cáo về tổ chức cán bộ - lao động tiền lương quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	5 năm
	III.1. Tài liệu về Tổ chức	
66	Hồ sơ xây dựng đề án tổ chức ngành Thuế, cơ quan Thuế	Vĩnh viễn
67	Hồ sơ về việc thành lập, đổi tên, thay đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
68	Hồ sơ về việc hợp nhất, sát nhập, chia tách, giải thể cơ quan Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
69	Sơ đồ hệ thống tổ chức của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
70	Hồ sơ xây dựng quy chế làm việc của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
71	Công văn, giấy tờ trao đổi về công tác tổ chức của ngành Thuế	10 năm
	III.2. Tài liệu về cán bộ	

72	Hồ sơ về xây dựng và thực hiện chỉ tiêu biên chế ngành Thuế	Vĩnh viễn
73	Báo cáo thống kê danh sách, số lượng, chất lượng cán bộ của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
74	Hồ sơ xây dựng, ban hành tiêu chuẩn chức danh công chức, viên chức ngành Thuế	Vĩnh viễn
75	Hồ sơ xây dựng chức danh và tiêu chuẩn nghiệp vụ công chức ngành Thuế	Vĩnh viễn
76	Hồ sơ áp dụng chức danh công chức của ngành Thuế	Vĩnh viễn
77	Hồ sơ xây dựng cơ cấu ngạch công chức của ngành Thuế	Vĩnh viễn
78	Hồ sơ gốc cán bộ, công chức, viên chức	Vĩnh viễn
79	Hồ sơ thi tuyển, thi nâng ngạch, chuyển ngạch hàng năm (Báo cáo kết quả, danh sách trúng tuyển)	20 năm
80	Hồ sơ thi tuyển, thi nâng ngạch, chuyển ngạch hàng năm (hồ sơ dự thi, bài thi, tài liệu tổ chức thi)	5 năm
81	Hồ sơ về việc bổ nhiệm, đề bạt, điều động, luân chuyển cán bộ ngành Thuế	70 năm
82	Sổ, phiếu quản lý hồ sơ cán bộ	70 năm
83	Hồ sơ kỷ luật cán bộ	70 năm
84	Hồ sơ giải quyết chế độ (hưu trí, tử tuất, tai nạn, lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội)	70 năm
85	Hồ sơ quy hoạch cán bộ ngành Thuế	20 năm
86	Danh sách cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức ngành Thuế	20 năm
87	Văn bản trao đổi về công tác cán bộ, biên chế của ngành Thuế	10 năm
	III.3 Tài liệu về lao động tiền lương	
88	Kế hoạch và báo cáo về công tác lao động tiền lương dài hạn, hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
89	Kế hoạch và báo cáo về công tác lao động tiền lương 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
90	Kế hoạch và báo cáo về công tác lao động tiền lương quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	5 năm
91	Báo cáo thống kê tổng hợp lao động tiền lương hàng năm	Vĩnh viễn
92	Hồ sơ xây dựng và thực hiện thang bảng lương của ngành Thuế	Vĩnh viễn
93	Hồ sơ xây dựng ban hành chế độ phụ cấp của ngành Thuế và báo cáo thực hiện	Vĩnh viễn
94	Hợp đồng lao động vụ việc	5 năm sau khi chấm

		dứt hợp đồng
95	Tài liệu xây dựng và tổ chức thực hiện các chế độ quản lý lao động của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
96	Hồ sơ nâng lương của cán bộ, công chức, viên chức ngành Thuế	20 năm
97	Văn bản trao đổi về công tác lao động tiền lương của ngành Thuế	10 năm
	IV. Tài liệu về Đào tạo bồi dưỡng cán bộ Thuế	
98	Tài liệu chỉ đạo về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuế (bao gồm cả nội dung thuế và nội dung khác có liên quan)	Vĩnh viễn
99	Kế hoạch, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và báo cáo thực hiện dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
100	Hồ sơ tài liệu các lớp đào tạo, bồi dưỡng và các báo cáo kết quả học tập, quyết định công nhận kết quả học tập, quyết định cấp các loại văn bằng, chứng chỉ	30 năm
101	Hồ sơ về chương trình, giáo trình khung về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thuế	10 năm
102	Báo cáo thực hiện kế hoạch tuyển sinh, báo cáo tổng kết năm học, khoá học, báo cáo về công tác bồi dưỡng cán bộ hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc Tổng cục	10 năm
103	Văn bản trao đổi về công tác đào tạo, bồi dưỡng	10 năm
	V. Tài liệu về Thi đua khen thưởng	
104	Tập văn bản về công tác thi đua gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
105	Văn bản chỉ đạo hướng dẫn triển khai thực hiện công tác thi đua khen thưởng hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
106	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy chế, quy định hướng dẫn thi đua khen thưởng của ngành Thuế	Vĩnh viễn
107	Hồ sơ hội nghị thi đua ngành Thuế	Vĩnh viễn
108	Kế hoạch, báo cáo công tác thi đua khen thưởng dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
109	Kế hoạch, báo cáo công tác thi đua khen thưởng 6 tháng, 9 tháng của ngành Thuế	20 năm
110	Kế hoạch, báo cáo công tác thi đua khen thưởng quý, tháng của ngành Thuế	5 năm
111	Hồ sơ biên soạn lịch sử của ngành Thuế	Vĩnh viễn
112	Hồ sơ xét duyệt và công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua toàn ngành trở lên cho tập thể và các cá nhân trong ngành Thuế	Vĩnh viễn

113	Hồ sơ xét duyệt và công nhận các loại danh hiệu thi đua khác của ngành Thuế	10 năm
114	Hồ sơ công tác khen thưởng, tuyên dương và tôn vinh người nộp thuế thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế; các tổ chức và cá nhân khác ngoài ngành thuế có thành tích xuất sắc trong việc tham gia công tác quản lý thuế	5 năm
115	Công văn trao đổi về công tác thi đua của ngành Thuế	10 năm
	VI. Tài liệu về Tuyên truyền hỗ trợ đối tượng nộp Thuế	
116	Văn bản chỉ đạo hướng dẫn triển khai thực hiện công tác tuyên truyền hỗ trợ đối tượng nộp thuế hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
117	Kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền hỗ trợ dài hạn, hàng năm của ngành Thuế	Vĩnh viễn
118	Kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền hỗ trợ 6 tháng, 9 tháng của ngành Thuế	20 năm
119	Kế hoạch, báo cáo công tác tuyên truyền hỗ trợ quý, tháng của ngành Thuế	5 năm
120	Tài liệu có liên quan đến hoạt động tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế	10 năm
	VII. Tài liệu về Tạp chí Thuế	
121	Văn bản chỉ đạo về thành lập, xuất bản Tạp chí Thuế nhà nước	Vĩnh viễn
122	Hồ sơ biên tập các số tạp chí phát hành	5 năm
123	Hồ sơ phát hành tạp chí hàng kỳ	5 năm
124	Các hồ sơ khác có liên quan	5 năm
	VIII. Tài liệu về Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo	
125	Tập văn bản về thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
126	Tài liệu chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với ngành Thuế	Vĩnh viễn
127	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy định quy chế thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo của ngành Thuế	Vĩnh viễn
128	Chương trình, kế hoạch và báo cáo về công tác thanh tra hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
129	Chương trình, kế hoạch và báo cáo về công tác thanh tra 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
130	Chương trình, kế hoạch và báo cáo về công tác thanh tra quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	5 năm

131	Kế hoạch và báo cáo về công tác xét và giải quyết đơn khiếu tố hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
132	Kế hoạch và báo cáo về công tác xét và giải quyết đơn khiếu tố 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
133	Kế hoạch và báo cáo về công tác xét và giải quyết đơn khiếu tố quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	5 năm
134	Hồ sơ thực hiện kết quả sau thanh tra, kiểm tra và Kiểm toán Nhà nước	10 năm
135	Hồ sơ Hội nghị tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vĩnh viễn
136	Hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền khởi tố các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thuế theo quy định	Vĩnh viễn
137	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra nội bộ ngành Thuế (Vụ việc nghiêm trọng) ⁽¹⁾	Vĩnh viễn
138	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra nội bộ ngành Thuế (các vụ việc khác)	15 năm
139	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra đối tượng nộp thuế (Vụ việc nghiêm trọng) ⁽²⁾	Vĩnh viễn
140	Hồ sơ thanh tra, kiểm tra đối tượng nộp thuế (Các vụ việc khác)	15 năm
141	Tài liệu về quy trình nghiệp vụ, sổ tay nghiệp vụ liên quan đến thanh tra, kiểm tra (quyết toán thuế, hoàn thuế, nội bộ ngành, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo)	10 năm
142	Hồ sơ hoàn thuế, miễn thuế, giảm thuế thuộc diện kiểm tra trước của người nộp thuế	15 năm
143	Tài liệu phúc tra kết quả thanh tra thuế	15 năm
144	Hồ sơ về kế hoạch, biện pháp phòng ngừa và chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	10 năm
145	Tài liệu liên quan đến việc nghiên cứu chống gian lận thuế	20 năm
146	Hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo	15 năm
147	Hồ sơ báo cáo kết quả công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ	20 năm
148	Hồ sơ tiếp dân tại trụ sở cơ quan Thuế để xem xét, giải quyết những thông tin phản ánh về các hành vi vi phạm chính sách, pháp luật thuế của người nộp thuế	10 năm
149	Công văn trao đổi về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo	10 năm
	IX. Tài liệu về công tác Hành chính, văn thư và lưu trữ	
150	Tập văn bản về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ gửi chung đến các cơ quan	Theo hiệu lực văn bản
151	Tài liệu xây dựng, ban hành quy định hướng dẫn về công tác hành chính văn phòng, văn thư, lưu trữ của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
152	Hồ sơ Hội nghị công tác hành chính văn phòng, văn thư, lưu trữ của ngành Thuế	10 năm
153	Kế hoạch, báo cáo tổng kết công tác hành chính văn phòng, văn thư,	Vĩnh viễn

	lưu trữ hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	
154	Kế hoạch, báo cáo công tác hành chính văn phòng, văn thư, lưu trữ quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	10 năm
155	Hồ sơ thực hiện cải cách hành chính của ngành Thuế	20 năm
156	Hồ sơ xây dựng quy chế công tác văn thư, lưu trữ, Bảng thời hạn bảo quản tài liệu của ngành Thuế	Vĩnh viễn
157	Hồ sơ kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ hành chính, văn thư, lưu trữ ngành Thuế	20 năm
158	Báo cáo thống kê văn thư, lưu trữ và tài liệu lưu trữ ngành Thuế	20 năm
159	Hồ sơ tổ chức thực hiện các hoạt động nghiệp vụ lưu trữ (thu thập, bảo quản, chỉnh lý, khai thác sử dụng...) ngành Thuế	20 năm
160	Hồ sơ về quản lý và sử dụng con dấu	20 năm
161	Tập lưu quyết định, quy định, quy chế, hướng dẫn của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
162	Tập lưu công văn đi của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	50 năm
163	Mục lục hồ sơ, hồ sơ tiêu huỷ tài liệu lưu trữ	20 năm
164	Sổ theo dõi quản lý công văn đến của Tổng cục và các đơn vị trực thuộc	20 năm
165	Công văn trao đổi về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ	10 năm
166	Hồ sơ về sử dụng, vận hành ô tô, máy móc cơ quan	Theo tuổi thọ thiết bị
	X. Tài liệu về Quản lý Hiệp định và HTQT về Thuế	
167	Tập văn bản về hợp tác quốc tế gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
168	Tài liệu chỉ đạo về ký kết Hiệp định và hợp tác với các nước của ngành Thuế	Vĩnh viễn
169	Hồ sơ đàm phán ký kết Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần với các nước	Vĩnh viễn
170	Hồ sơ cam kết hội nhập về thuế	Vĩnh viễn
171	Kế hoạch và báo cáo về hợp tác quốc tế dài hạn, hàng năm với các nước của Tổng cục Thuế	Vĩnh viễn
172	Hồ sơ đoàn ra, đoàn vào học tập, hội thảo, tham quan khảo sát hoạt động trên từng lĩnh vực về thuế của các cán bộ ngành thuế	Vĩnh viễn
173	Hồ sơ Hội nghị, hội thảo quốc tế do Tổng cục Thuế chủ trì	Vĩnh viễn
174	Kế hoạch và báo cáo công tác hợp tác quốc tế dài hạn và hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
175	Kế hoạch và báo cáo công tác hợp tác quốc tế 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
176	Kế hoạch và báo cáo công tác hợp tác quốc tế quý, tháng của Tổng cục	5 năm

	Thuế và các đơn vị trực thuộc	
177	Hồ sơ xây dựng chương trình, dự án hợp tác quốc tế về Thuế	Vĩnh viễn
178	Hồ sơ về việc thiết lập quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức nước ngoài về Thuế	Vĩnh viễn
179	Hồ sơ gia nhập thành viên các hiệp hội, tổ chức quốc tế về Thuế	Vĩnh viễn
180	Hồ sơ về việc tham gia các hoạt động của hiệp hội, tổ chức quốc tế (hội nghị, hội thảo, điều tra, khảo sát, thống kê...) về Thuế	Vĩnh viễn
181	Hồ sơ niêm liễm, đóng góp cho các hiệp hội, tổ chức quốc tế về Thuế	Vĩnh viễn
182	Hồ sơ ký kết hợp tác với các nước về lĩnh vực thuế (hồ sơ đoàn ra)	Vĩnh viễn
183	Tài liệu hội thảo, triển lãm, học tập, khảo sát...với các nước về lĩnh vực thuế (hồ sơ đoàn ra)	20 năm
184	Hồ sơ ký kết hợp tác với các nước về lĩnh vực thuế (hồ sơ đoàn vào)	Vĩnh viễn
185	Tài liệu hội thảo, triển lãm, học tập, khảo sát...với các nước về lĩnh vực thuế (hồ sơ đoàn vào)	20 năm
186	Công văn, công hàm trao đổi về đàm phán, ký kết Hiệp định về thông tin quản lý thuế quốc tế	20 năm
187	Tài liệu của Tổng cục Thuế về chế độ đãi ngộ đối với các chuyên gia	10 năm
188	Thư, điện, thiệp chúc mừng của các cơ quan, tổ chức nước ngoài (quan trọng)	Vĩnh viễn
189	Thư, điện, thiệp chúc mừng của các cơ quan, tổ chức nước ngoài (thông thường)	20 năm
190	Công văn trao đổi về công tác hợp tác quốc tế	10 năm
	XI. Tài liệu về Tài chính Kế toán	
191	Tập văn bản về tài chính, kế toán gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
192	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác tài chính kế toán của ngành Thuế	Vĩnh viễn
193	Hồ sơ xây dựng chế độ quy định về tài chính kế toán của ngành Thuế	Vĩnh viễn
194	Báo cáo tài chính tổng hợp toàn ngành	Vĩnh viễn
195	Chứng từ kế toán sử dụng trực tiếp để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính	10 năm
196	Chứng từ kế toán không sử dụng trực tiếp để ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính	5 năm
197	Sổ kế toán tổng hợp	20 năm
198	Sổ kế toán chi tiết	10 năm

199	Báo cáo tài chính và quyết toán hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
200	Báo cáo tài chính và quyết toán quý, 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị	20 năm
201	Báo cáo dự toán hàng năm của các đơn vị	Vĩnh viễn
202	Hồ sơ tài liệu về kiểm tra, thanh tra tài chính kế toán của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc (Vụ việc nghiêm trọng)	Vĩnh viễn
203	Tài liệu kế toán liên quan đến thanh lý tài sản cố định	20 năm
204	Công văn trao đổi về công tác tài chính kế toán của ngành Thuế	10 năm
	XII. Tài liệu về Quản trị - Xây dựng cơ bản	
205	Tài liệu chỉ đạo về Xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị tại Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
	XII.1 Tài liệu Xây dựng cơ bản	
206	Tập văn bản về xây dựng cơ bản gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
207	Hồ sơ văn bản chế độ, quy định, hướng dẫn về xây dựng văn bản của ngành, cơ quan	Vĩnh viễn
208	Hồ sơ công trình xây dựng cơ bản (toàn bộ các hồ sơ liên quan đến công trình) nhóm A của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
209	Hồ sơ công trình xây dựng cơ bản (công trình nhóm B, C và sửa chữa lớn) của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Theo tuổi thọ công trình
210	Hồ sơ công trình xây dựng cơ bản (công trình sửa chữa nhỏ) của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	15 năm
211	Kế hoạch và báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản dài hạn và hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
212	Kế hoạch và báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
213	Kế hoạch và báo cáo công tác đầu tư xây dựng cơ bản quý, tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	5 năm
214	Thông báo kế hoạch khối lượng và vốn xây dựng cơ bản, điều chỉnh bổ sung hàng năm	20 năm
215	Phiếu giá thanh toán khối lượng	5 năm
216	Công văn trao đổi về công tác xây dựng cơ bản	10 năm
	XII.2 Tài liệu Quản trị công sở	
217	Tập văn bản về công tác quản trị công sở gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
218	Hồ sơ xây dựng, ban hành các quy định, quy chế về công tác quản trị	Vĩnh viễn

	công sở	
219	Hồ sơ Hội nghị công chức, viên chức	20 năm
220	Kế hoạch và báo cáo về công tác quản trị Văn phòng tại Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
221	Kế hoạch và báo cáo về xây dựng cơ sở vật chất hàng năm, nhiều năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
222	Hồ sơ về mua sắm trang thiết bị	20 năm
223	Hồ sơ tổ chức thực hiện nếp sống văn hoá công sở	10 năm
224	Hồ sơ về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ của cơ quan	10 năm
225	Hồ sơ về phòng chống cháy, nổ, thiên tai...của cơ quan	10 năm
226	Hồ sơ về công tác bảo vệ trụ sở cơ quan	10 năm
227	Kế hoạch và báo cáo về Xây dựng cơ bản 6 tháng, 9 tháng của Tổng cục Thuế	5 năm
228	Hồ sơ gói thầu có nhà thầu trúng thầu	10 năm (bản gốc) 5 năm (bản sao)
229	Hồ sơ gói thầu không có nhà thầu trúng thầu	5 năm
230	Hồ sơ đấu thầu nhưng không trúng thầu	5 năm
231	Báo cáo tổng hợp kiểm kê TSCĐ toàn ngành	10 năm
232	Báo cáo công khai tài sản cố định của các đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	5 năm
233	Tờ trình Bộ, Tổng cục và hồ sơ liên quan về xử lý tài sản theo đề nghị của các đơn vị thuộc ngành Thuế	5 năm
234	Các loại báo cáo thống kê tình hình sử dụng tài sản	5 năm
235	Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm của Tổng cục Thuế tạm giao cho các đơn vị trực thuộc	5 năm
236	Sổ sách cấp phát đồ dùng, văn phòng phẩm	5 năm
237	Hồ sơ về công tác y tế của cơ quan	10 năm
238	Công văn trao đổi về công tác quản trị công sở	10 năm
239	Hồ sơ về sử dụng, vận hành ô tô, máy móc thiết bị của cơ quan	Theo tuổi thọ thiết bị
	XII.3 Tài liệu Ấn chỉ	
240	Hồ sơ nghiệp vụ: đăng ký mua ấn chỉ tại cơ quan Thuế; xử lý mất ấn chỉ ; xác minh ấn chỉ	10 năm
241	Các loại sổ kế toán, sổ quản lý ấn chỉ.	10 năm

242	Hồ sơ cấp hoá đơn lẻ	5 năm
243	Báo cáo kế toán ấn chỉ	5 năm
244	Chứng từ kế toán ấn chỉ:	5 năm
245	Liên lưu biên lai, liên 1 biên lai, liên báo soát, liên 3 và các liên khác	5 năm
	XIII. Tài liệu về nghiệp vụ Thuế	
246	Tập văn bản về chuyên môn nghiệp vụ gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
247	Hồ sơ xây dựng, ban hành văn bản quản lý chuyên môn nghiệp vụ Thuế	Vĩnh viễn
248	Hồ sơ Hội nghị về chuyên môn nghiệp vụ do ngành Thuế tổ chức	Vĩnh viễn
249	Kế hoạch, báo cáo về công tác Thuế hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
250	Kế hoạch, báo cáo về công tác Thuế tháng, quý, 6 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
251	Kế hoạch, báo cáo về công tác nghiệp vụ Thuế hàng năm của các đối tượng thuộc phạm vi ngành Thuế quản lý	Vĩnh viễn
252	Kế hoạch, báo cáo về công tác nghiệp vụ thuế tháng, quý, 6 tháng của các đối tượng thuộc phạm vi ngành Thuế quản lý	10 năm
253	Hồ sơ quản lý (văn bản chỉ đạo, chương trình, kế hoạch, báo cáo năm) thực hiện các hoạt động nghiệp vụ Thuế	Vĩnh viễn
254	Hồ sơ quản lý (kế hoạch, báo cáo, tháng, quý, công văn trao đổi) thực hiện các hoạt động nghiệp vụ Thuế	10 năm
255	Hồ sơ xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu, dự án nghiệp vụ Thuế	Vĩnh viễn
256	Hồ sơ chỉ đạo điểm về nghiệp vụ Thuế	Vĩnh viễn
257	Hồ sơ kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ Thuế	Vĩnh viễn
258	Hồ sơ giải quyết các vụ việc trong hoạt động quản lý nghiệp vụ Thuế	20 năm
259	Báo cáo phân tích, thống kê chuyên đề Thuế	Vĩnh viễn
260	Sổ sách quản lý về nghiệp vụ Thuế	20 năm
261	Công văn trao đổi về nghiệp vụ Thuế	10 năm
262	Hồ sơ quản lý thu thuế thuộc địa bàn quản lý: Lệ phí trước bạ nhà đất	Vĩnh viễn
263	Sổ bộ thuế nhà đất	Vĩnh viễn
264	Sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ lệ phí trước bạ nhà đất, chuyển quyền sử dụng đất	Vĩnh viễn

265	Sổ theo dõi tiếp nhận hồ sơ lệ phí trước bạ xe ô tô, mô tô, tàu thuyền...	20 năm
266	Sổ bộ thuế (Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, môn bài, tài nguyên, tiêu thụ đặc biệt, Thu nhập cá nhân)	10 năm
267	Hồ sơ đăng ký nộp thuế của các thành phần kinh tế thuộc địa bàn quản lý	Vĩnh viễn
268	Hồ sơ quyết toán thuế, miễn giảm thuế nội địa các loại; hoàn thuế xuất nhập khẩu, hoàn thuế giá trị gia tăng, xoá nợ thuế, khoan nợ đọng thuế, ghi thu, ghi chi ngân sách Nhà nước	10 năm
	XIII.1 Tài liệu về Nghiên cứu chính sách chế độ Thuế và cải cách thuế	
269	Tài liệu chỉ đạo về cải cách Thuế và nghiên cứu khoa học của ngành Thuế	Vĩnh viễn
270	Đề án cải cách thuế qua từng thời kỳ	Vĩnh viễn
271	Kế hoạch và báo cáo về công tác cải cách thuế, nghiên cứu khoa học dài hạn, hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
272	Tài liệu về phát minh, sáng kiến, cải tiến, kinh nghiệm... trong toàn ngành (nếu có)	Vĩnh viễn
273	Hồ sơ Hội nghị tổng kết công tác cải cách thuế, nghiên cứu khoa học dài hạn, hàng năm trong toàn ngành	Vĩnh viễn
274	Hồ sơ các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước	Vĩnh viễn
275	Hồ sơ các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ ngành	Vĩnh viễn
276	Hồ sơ xây dựng các tiêu chuẩn ngành	Vĩnh viễn
277	Văn bản trao đổi về công tác cải cách Thuế	30 năm
278	Văn bản trao đổi về nghiên cứu khoa học	10 năm
	XIII.2 Tài liệu về Ứng dụng công nghệ thông tin ngành Thuế	
279	Tài liệu chỉ đạo về ứng dụng công nghệ thông tin ngành Thuế	Vĩnh viễn
280	Hồ sơ phân tích và thiết kế các phần mềm phục vụ quản lý của ngành Thuế	Vĩnh viễn
281	Hồ sơ các giải pháp kỹ thuật và triển khai ứng dụng về công tác tin học ngành Thuế	Vĩnh viễn
282	Hệ thống các quy định về công tác tin học của ngành Thuế	Vĩnh viễn
283	Tài liệu Hội nghị chuyên đề tin học hàng năm và nhiều năm ngành Thuế	Vĩnh viễn
284	Chương trình, kế hoạch, báo cáo công tác dài hạn hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin ngành Thuế	20 năm
285	Hồ sơ khảo sát, điều tra thực tế quản lý để phát triển các phần mềm quản lý và hệ thống tin học	20 năm

286	Hợp đồng xây dựng phần mềm và mua sắm trang thiết bị và dịch vụ	20 năm
287	Hồ sơ đấu thầu và các tài liệu liên quan đến các hợp đồng đã được ký kết	20 năm
288	Hồ sơ quản lý các Dự án phát triển ứng dụng ngành Thuế	20 năm
289	Tài liệu tập huấn, hướng dẫn sử dụng các phần mềm và hệ thống tin học	10 năm
	XVIII. Pháp chế Thuế	
290	Tập văn bản về công tác pháp chế gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
291	Hồ sơ xây dựng, ban hành quy định, hướng dẫn về công tác pháp chế Thuế do Tổng cục Thuế chủ trì	Vĩnh viễn
292	Hồ sơ Hội nghị công tác pháp chế, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về Thuế	10 năm
293	Kế hoạch, báo cáo công tác pháp chế thuế dài hạn, hàng năm của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
	Kế hoạch, báo cáo công tác pháp chế thuế tháng, quý, 6 tháng của Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
294	Hồ sơ thẩm định văn bản quy phạm pháp luật về Thuế	Vĩnh viễn
295	Hồ sơ về việc Tổng cục Thuế góp ý xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan khác chủ trì	5 năm
296	Hồ sơ về việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật	10 năm
297	Hồ sơ đăng ký cấp chứng chỉ đại lý Thuế	10 năm
298	Hồ sơ đăng ký hành nghề đại lý Thuế	5 năm
299	Công văn trao đổi về công tác pháp chế	10 năm
	XIX. Tài liệu về Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên	
	XIX.1. Tài liệu của tổ chức Đảng	
300	Tập văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tổ chức Đảng cấp trên gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
301	Hồ sơ Đại hội Đảng bộ cơ quan Tổng cục Thuế, Cục Thuế	Vĩnh viễn
302	Hồ sơ Đại hội nhiệm kỳ Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
303	Chương trình, kế hoạch và báo cáo tổng kết năm, nhiệm kỳ của Đảng ủy Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
304	Chương trình, kế hoạch và báo cáo tháng, quý, 6 tháng của Đảng ủy Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	10 năm
305	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy Đảng	Vĩnh viễn

306	Hồ sơ về thành lập/sát nhập, công nhận tổ chức Đảng	Vĩnh viễn
307	Hồ sơ về tiếp nhận, bàn giao công tác Đảng	10 năm
308	Hồ sơ về hoạt động kiểm tra, giám sát	20 năm
309	Hồ sơ đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng, Đảng viên	70 năm
310	Hồ sơ Đảng viên Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	75 năm
311	Tài liệu về công tác tổ chức và nhân sự của Đảng ủy, Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
312	Hồ sơ tài liệu về tổ chức nhân sự của Đảng ủy Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
313	Hồ sơ xét trao tặng các huy hiệu của Đảng cho Đảng viên Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
314	Sổ ghi biên bản các cuộc họp, đăng ký Đảng viên, thu nộp Đảng phí của Đảng ủy Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	20 năm
315	Công văn trao đổi về công tác Đảng	10 năm
	XIX.2. Tài liệu tổ chức Công đoàn	
316	Tập văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tổ chức Công đoàn cấp trên gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
317	Hồ sơ Đại hội nhiệm kỳ Công đoàn Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
318	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác tổng kết năm, nhiệm kỳ của Công đoàn Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	Vĩnh viễn
319	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác tháng, quý, 6 tháng của Công đoàn Tổng cục Thuế và các đơn vị trực thuộc	10 năm
320	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, thực hiện nghị quyết của tổ chức Công đoàn	Vĩnh viễn
321	Tài liệu về tổ chức, nhân sự và các hoạt động của tổ chức Công đoàn	Vĩnh viễn
322	Hồ sơ Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của cơ quan Tổng cục Thuế, Cục Thuế	Vĩnh viễn
323	Sổ sách	20 năm
324	Công văn trao đổi về công tác Công đoàn Tổng cục Thuế, Cục Thuế	10 năm
	XIX.3. Tài liệu tổ chức Đoàn Thanh niên	
325	Tập văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tổ chức Đoàn cấp trên gửi chung đến các cơ quan (hồ sơ nguyên tắc)	Theo hiệu lực văn bản
326	Hồ sơ đại hội Đoàn thanh niên Tổng cục Thuế, Cục Thuế	Vĩnh viễn
327	Chương trình, kế hoạch và báo cáo công tác tổng kết năm, nhiệm kỳ của Đoàn thanh niên	Vĩnh viễn
328	Chương trình, kế hoạch và báo cáo tháng, quý, 6 tháng của Đoàn thanh	10 năm

	niên	
329	Hồ sơ tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn, thực hiện nghị quyết của Đảng, nhà nước, Đoàn thanh niên	Vĩnh viễn
330	Tài liệu về tổ chức, nhân sự và các hoạt động của Đoàn Thanh niên cơ quan	20 năm
331	Sổ sách	20 năm
332	Công văn trao đổi về công tác Đoàn	10 năm

Ghi chú:

(1). Hồ sơ thanh tra, kiểm tra nội bộ (vụ việc nghiêm trọng) gồm:

- Hồ sơ vụ việc thanh tra, kiểm tra theo đơn tố cáo, theo yêu cầu của Cơ quan pháp luật.
- Hồ sơ Thanh tra, kiểm tra nội bộ phải xin ý kiến cấp trên, các ban ngành khi xử lý.
- Hồ sơ Thanh tra, kiểm tra nội bộ có cán bộ vi phạm bị xử lý hành chính trở lên.
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại của các vụ việc đã được thanh tra và xác định là vụ việc nghiêm trọng.
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ trong ngành tham ô, nhận hối lộ.
- Hồ sơ giải quyết khiếu nại, tố cáo có vướng mắc về chế độ, chính sách phải xin ý kiến cấp trên, cơ quan hữu quan, ban ngành để xử lý.

(2). Hồ sơ thanh tra, kiểm tra đối tượng nộp thuế (vụ việc nghiêm trọng) gồm:

- Hồ sơ vụ việc thanh tra, kiểm tra theo đơn tố cáo, theo yêu cầu của Cơ quan pháp luật.
- Các vụ việc phải xin ý kiến cấp trên, các ban ngành khi xử lý.
- Các hồ sơ vụ việc được xác định có hành vi trốn thuế có dấu hiệu tội phạm mà cơ quan Thuế chuyển cơ quan pháp luật đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.
- Các hồ sơ thanh tra, kiểm tra trong các trường hợp sáp nhập, giải thể, cổ phần. *Cnb*